

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 06/02/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch điều chỉnh bổ sung phân vùng thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả khoan định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 3506/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 về việc phê duyệt kết quả khoan định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/02/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt và công nhận trữ lượng khoáng sản đất san lấp trong “Báo cáo kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng khoáng sản mỏ đất san lấp đồi Động Đẻ, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà”; Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Vinaco tại Đơn ngày 16/4/2019 (kèm hồ sơ) về việc cấp Giấy phép khai thác khoáng sản khu vực đồi Động Đẻ, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà; của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1068/STNMT-KS ngày 18/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Vinaco khai thác đất san lấp bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ khu vực đồi Động Đẻ, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà; với các nội dung chủ chính như sau:

1. Diện tích khu vực khai thác: 5,0ha, được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5 có tọa độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 Giấy phép này.
2. Mức sâu khai thác thấp nhất: +40m.
3. Trữ lượng đất san lấp:
 - Trữ lượng địa chất: 131.437m³;
 - Trữ lượng được phép đưa vào thiết kế khai thác: 131.437m³.
4. Phương pháp khai thác: Lộ thiên.
5. Công suất khai thác: 50.000m³ nguyên khai/năm.
6. Thời hạn khai thác: 03 (ba) năm, kể từ ngày ban hành Giấy phép này.

Điều 2. Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Vinaco có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng - theo Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính);
2. Tiến hành hoạt động khai thác đất san lấp theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;
3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp Thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; thực hiện thủ tục thuê đất và các thủ tục về đất đai theo đúng quy định của pháp luật.
4. Thực hiện đầy đủ nội dung Kế hoạch bảo vệ môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án khai thác đất san lấp tại mỏ đồi Động Đè, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà được UBND tỉnh phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.
5. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ.
Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ khu vực đồi Động Đè, xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
6. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.
7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Trước khi tiến hành khai thác, Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Vinaco phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; ký Hợp đồng thuê đất; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường Thiết kế mỏ được người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác, thông báo Giám đốc điều hành mỏ, Kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà; Chủ tịch UBND xã Ngọc Sơn; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Vinaco chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản VN;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: XD, NN và PTNT, KHĐT, LĐTB và XH;
- Phó VP phụ trách NN;
- Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, CN1, NL₂.

ncu

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Sơn

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Tĩnh

Số đăng ký:..... ĐK/KT

Hà Tĩnh, ngày..... tháng 4 năm 2019

**GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Phụ lục 1

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC
(Kèm theo Giấy phép số 1145/GP-UBND ngày 19/14/2019 của UBND tỉnh)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trục 105 ⁰ 30' múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
1	2026 862	529.470
2	2026 893	529 532
3	2026 726	529 854
4	2026 609	529 785
5	2026 576	529 732
Tổng diện tích: 5,0 ha		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

